

**Bộ 17 bài tập trắc nghiệm Sinh 6 Bài 38: Rêu - Cây rêu**

**Câu 1.** Khi nói về rêu, nhận định nào dưới đây là chính xác?

- A. Cấu tạo đơn bào
- B. Chưa có rễ chính thức
- C. Không có khả năng hút nước
- D. Thân đã có mạch dẫn

**Câu 2.** Rêu thường sống ở

- A. Môi trường nước.
- B. Nơi ẩm ướt.
- C. Nơi khô hạn.
- D. Môi trường không khí.

**Câu 3.** Rêu sinh sản theo hình thức nào?

- A. Sinh sản bằng bào tử
- B. Sinh sản bằng hạt
- C. Sinh sản bằng cách phân đôi
- D. Sinh sản bằng cách nảy chồi

**Câu 4.** Cây rêu con được tạo thành trực tiếp từ

- A. Tế bào sinh dục cái.
- B. Tế bào sinh dục đực.
- C. Bào tử.
- D. Túi bào tử.

**Câu 5.** Trên cây rêu, cơ quan sinh sản nằm ở đâu?

- A. Mặt dưới của lá cây

B. Ngọn cây

C. Rễ cây

D. Dưới nách mỗi cành

**Câu 6.** Ở cây rêu không tồn tại cơ quan nào dưới đây?

A. Rễ giả

B. Thân

C. Hoa

D. Lá

**Câu 7.** Rêu khác với thực vật có hoa ở đặc điểm nào dưới đây?

A. Thân chưa có mạch dẫn và chưa phân nhánh

B. Chưa có rễ chính thức

C. Chưa có hoa

D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 8.** So với tảo, rêu có đặc điểm nào ưu việt hơn?

A. Có thân và lá chính thức

B. Có rễ thật sự

C. Thân đã có mạch dẫn

D. Không phụ thuộc vào độ ẩm của môi trường

**Câu 9.** Em có thể tìm thấy rêu ở nơi nào sau đây?

A. Dọc bờ biển

B. Chân tường rào

C. Trên sa mạc khô nóng

D. Trong lòng đại dương

**Câu 10.** Rêu sau khi chết đi có thể được dùng làm

- A. Hồ dán.
- B. Thức ăn cho con người.
- C. Thuốc.
- D. Phân bón.

**Câu 11:** Rễ của cây rêu có đặc điểm

- A. Rễ thật
- B. Rễ lan rộng
- C. Rễ giả
- D. Rễ đâm sâu xuống dưới đất

**Câu 12:** Sự phát triển của rêu

1. Túi bào tử mở nắp và các bào tử rơi ra
2. Cây rêu mang túi bào tử
3. Bào tử nảy mầm thành cây rêu con

Thứ tự đúng là

- A. 2 - 1 - 3
- B. 1 - 2 - 3
- C. 3 - 2 - 1
- D. 2 - 3 - 1

**Câu 13:** Đặc điểm nào dưới đây không phải là đặc điểm của cây rêu?

- A. Lá mỏng, nhỏ
- B. Thực vật có hoa
- C. Rễ giả
- D. Thân không phân nhánh

**Câu 14:** Bào tử của rêu được chứa trong

- A. Túi bào tử

B. Lá

C. Nhị

D. Nhụy

**Câu 15:** Vai trò của rêu là

1. Tạo chất mùn
2. Tạo lớp than bùn làm chất đốt, phân bón
3. Tạo hoa quả hạt

Đáp án đúng là

A. 1, 3

B. 1, 2

C. 2, 3

D. 1, 2, 3

**Câu 16:** Khi nói về rêu, nhận định nào dưới đây là chính xác?

A. Cấu tạo đơn bào

B. Chưa có rễ chính thức

C. Không có khả năng hút nước

D. Thân đã có mạch dẫn

**Câu 17:** Đặc điểm cấu tạo của Rêu có gì khác so với Tảo?

A. Có thân, lá, chưa có rễ chính thức; Sống ở môi trường nước.

B. Chưa có thân, lá, rễ thật sự; Sống ở môi trường trên cạn.

C. Có thân, lá, chưa có rễ chính thức; Sống ở môi trường trên cạn.

D. Chưa có thân, lá, rễ thật sự; Sống ở môi trường nước.

**Câu 18:** So với cây có hoa, Rêu có gì khác biệt

A. Thân, lá, rễ có mạch dẫn phát triển; Có hoa, quả, hạt.

B. Thân, lá chưa có mạch dẫn; Không có hoa, quả, hạt.

C. Thân, lá, rễ có mạch dẫn phát triển; Không có hoa, quả, hạt.

D. Thân, lá chưa có mạch dẫn; Có hoa, quả, hạt.

### Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 6 Bài 38: Rêu - Cây rêu

Câu 1: B

Câu 2: B

Câu 3: A

Câu 4: C

Câu 5: B

Câu 6: C

Câu 7: D

Câu 8: A

Câu 9: B

Câu 10: D

Câu 11: D

Câu 12: A

Câu 13: D

Câu 14: C

Câu 15: A

Câu 16: B

Câu 17: C

Câu 18: B